|  |  |
| --- | --- |
|  **TRƯỜNG: THCS………………****TỔ: ……………………………..** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN GDCD LỚP 7 – BỘ SÁCH CÁNH DIỀU**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

Học kì 1: 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết

Học kì 2: 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết

Cả năm: 35 tiết

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp: ..................; Số học sinh: ...................; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):……………**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:...................; Trình độ đào tạo:** Cao đẳng: ........ Đại học:...........; Trên đại học:..........

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp**: Tốt:.............; Khá:................; Đạt:...............; Chưa đạt:.........................

 **3. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu, Bảng tính thông minh, Tranh ảnh

 **4. Phòng học bộ môn**: Lớp học

 **II. Kế hoạch dạy học.**

**\* Phân phối chương trình:**

**HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** |
| 1 | **Bài 1:**Tự hào về truyền thống quê hương | **2** | - Nêu được một số truyền thống văn hoá, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương.- Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương.- Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương. |
| 2 |
| 3 | **Bài 2:** Bảo tồn di sản văn hoá | 3 | - Nêu được khái niệm di sản văn hoá và một số loại di sản văn hoá của Việt Nam.- Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hoá đối với con người và xã hội.- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hoá.- Nhận biết được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hoá.- Liệt kê được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá và cách đấu tranh, ngăn chặn các hành vi đó.- Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá. |
| 4 |
| 5 |
| 6 | **Bài 3:**Quan tâm, cảm thông và chia sẻ | **3** | - Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.- Hiểu vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau.- Thường xuyên có những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người.- Khích lệ, động viên bạn bè quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác; phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác. |
| 7 |
| 8 |
| **9** | **Kiểm tra,****đánh giá****giữa học kỳ I** | **1** | **- Giúp giáo viên đánh giá về việc học tập của học sinh, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của học sinh cũng như những điểm cần được cải thiện tạo cơ hội thúc đẩy quá trình học tập của học sinh tăng thêm động lực và hứng thú học tập cho học sinh.** |
| 10 | **Bài 4:**Học tập tự giác, tích cực | **2** | - Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.- Hiểu vì sao phải học tập tự giác, tích cực.- Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực.- Biết góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này. |
| 11 |
| **12** | **Bài 5:** Giữ chữ tín | **2** | - Hiểu được chữ tín là gì, biểu hiện của giữ chữ tín.- Hiểu được vì sao phải giữ chữ tín.- Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín.- Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.- Phê phán những người không biết giữ chữ tín. |
| **13** |
| **14** | **Bài 6:** **Quản lí tiền** | **1** | - Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả.- Nhận biết được một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả.- Bước đầu biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân. |
| **15** | **Ôn tập học kì I** | **1** | - Hệ thống lại và củng cố kiến thức đã học- Rèn kĩ năng tổng hợp và khái quát kiến thức, liên hệ và vận dụng kiến thức đã học vào làm bài. |
| **16** | **Kiểm tra,****đánh giá****cuối học kỳ I** | **1** | **- Giúp giáo viên đánh giá về việc học tập của học sinh, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của học sinh cũng như những điểm cần được cải thiện tạo cơ hội thúc đẩy quá trình học tập của học sinh tăng thêm động lực và hứng thú học tập cho học sinh.** |
| **17** | **Bài 6:****Quản lí tiền *( tiếp theo )*** | **2** | - Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả.- Nhận biết được một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả.- Bước đầu biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân. |
| **18** |

**HỌC KỲ II**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **19** | **Bài 7:** Ứng phó với tâm lí căng thẳng. | **3** | - Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng.- Nhận biết được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng.- Nêu được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng- Nêu được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng.- Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. |
| **20** |
| **21** |
| **22** | **Bài 8:**Bạo lực học đường | **2** | - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường; nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường.- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. |
| **23** |
| **24** | **Bài 9:**Ứng phó với bạo lực học đường | **2** | - Biết cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường.- Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức.- Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường; sống tự chủ, không để bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. |
| **25** |
| **26** | **Kiểm tra đánh giá giữa kì II** | **1** | **- Giúp giáo viên đánh giá về việc học tập của học sinh, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của học sinh cũng như những điểm cần được cải thiện tạo cơ hội thúc đẩy quá trình học tập của học sinh tăng thêm động lực và hứng thú học tập cho học sinh** |
| **27** | **Bài 10:** **Tệ nạn xã hội** | **2** | - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến.- Giải thích được nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.- Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. |
| **28** |
| **29** | **Bài 11:** **Thực hiện phòng chống tệ nạn xã hội** | **2** | - Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.- Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức.- Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội. |
| **30** |
| **31** | **Bài 12:** **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình.****(Mục 1: Khái niệm và vai trò của gia đình)** | **1** |  Nêu được khái niệm và vai trò của gia đình. |
| **32** | **Ôn tập cuối học kì II** | **1** | - Giúp HS hệ thống và củng cố kiến thức đã học- Rèn kĩ năng tổng hợp và khái quát kiến thức, liên hệ và vận dụng kiến thức đã học vào làm bài. |
| **33** | **Kiểm tra,** **đánh giá****cuối học kỳ II** | **1** | **- Giúp giáo viên đánh giá về việc học tập của học sinh, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của học sinh cũng như những điểm cần được cải thiện tạo cơ hội thúc đẩy quá trình học tập của học sinh tăng thêm động lực và hứng thú học tập cho học sinh** |
| **34** | **Bài 12:** **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình. *(Tiếp theo)*****(Mục 2: Tìm hiểu các quy định cơ bản của pháp luât về quyền và nghĩa vụ giữa các thành viên trong gia đình)** | **2** | - Quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.- Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và của người khác.- Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể. |
| **35** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **TỔ TRƯỞNG** | *…………., ngày…tháng…..năm 2022***HIỆU TRƯỞNG** |